

Số: 44/2022/QĐST-HNGĐ

Chơn Thành, ngày 26 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2022/TLST-HNGĐ ngày 29/3/2022, giữa các đương sự: Nguyên đơn: chị Nguyễn Kiều D - sinh năm: 1992; Địa chỉ: ấp 6, xã M, huyện C, tỉnh B; Bị đơn: anh Nguyễn Văn T, Sinh năm: 1986, Địa chỉ: ấp 6, xã Mp, huyện C, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 80, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Kiều D và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: giao con chung là cháu Nguyễn Nhật H, sinh ngày: 08/6/2011 cho anh Nguyễn Văn T nuôi dưỡng và không đặt ra vấn đề cấp dưỡng.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: chị Nguyễn Kiều D phải chịu là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011776 ngày 29/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước hoàn trả cho chị D số tiền còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- Chi cục THADS huyện Chơn Thành;
- UBND xã M;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thúy Hằng**

